TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 107/2020/QĐST-HNGĐ	*Như Thanh, ngày 06 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2020/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quách Thị H - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Rộc R, xã Xuân P, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên, trợ giúp pháp lý chi nhánh số 4 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Hà Văn L - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Rộc R, xã Xuân P, huyện Như T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27; Điểm đ khoản 1 Điều 12Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị H và anh Hà Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Quách Thị H và anh Hà Văn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Quách Thị H và anh Hà Văn L thống nhất có 01 con chung là: Hà Thị L, sinh ngày 06/11/2013.

Hai bên thống nhất: Anh L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị L; chị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng Anh L mỗi tháng 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2020 đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Chị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Quách Thị H và anh Hà Văn L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí ly hôn và án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Quách Thị H và anh Hà Văn L.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- VKSND Huyện Như Thanh;
- Chi cục THADS Huyện Như Thanh;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Phúc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Lê Văn Quân